

## BẢNG PHÂN BỐ TRỤ CÁP ABC

CÔNG TRÌNH: Đại tu lưới hạ thế và dây mắc điện khu vực 7 trạm thuộc các phường 1, 6, 15, 16, 17 Quận Gò Vấp năm 2026

STT	TÊN TRỤ	Cáp xoắn treo hạ thế 4x50mm2 (lõi nhôm)	Cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm2 (lõi nhôm)	KÉP TREO CÁP		kẹp ngừng cáp abc	cosse ép cu-al 50mm2	cosse ép cu-al 95mm2	cosse ép cu-al 150mm2	Nối IPC 95-35	Nối IPC 95-95	ống nhựa pvc dk 114mm	co pvc dk 114	Kẹp nối ép rẻ dạng h (150-240/150-240mm²)	khóa dai	dai thép không gỉ 28*0,7mm	HỘP DOMINO THAY		HỘP DOMINO (SDL)	Dây mắc điện			Boulon thép mạ có đai ốc 10*40	Boulon móc cáp ABC 16*350	Boulon móc cáp ABC 16*250	băng keo hạ thế	TIẾP DẪ	THU HỒI					GHI CHÚ						
				hộp domino đầu trụ 6 cực	hộp domino đầu trụ 9 cực												CÁP			THIỆT BỊ		VẬT TƯ																	
																	ABC 50	ABC 95		cáp đồng bọc 25mm2	DOMINO CỨ							Nối IPC 95-35	Nối IPC 95-95	kẹp treo cáp abc 4*50mm2	kẹp treo cáp abc 4*95mm2	kẹp ngừng cáp abc		Boulon móc cáp ABC 16*350	Boulon móc cáp ABC 16*250				
																					6 cực	9 cực																	
	<b>TỔNG</b>	<b>1.568,00</b>	<b>4.376,00</b>	<b>31,00</b>	<b>112,00</b>	<b>239,00</b>	<b>16,00</b>	<b>88,00</b>	<b>4,00</b>	<b>120,00</b>	<b>249,00</b>	<b>21,20</b>	<b>2,00</b>	<b>20,00</b>	<b>22,00</b>	<b>56,00</b>	<b>6,00</b>	<b>53,00</b>	<b>150,00</b>	<b>61,00</b>	<b>282,00</b>	<b>9,00</b>	<b>12,00</b>	<b>97,00</b>	<b>286,00</b>	<b>56,00</b>	<b>12,00</b>	<b>1.521,38</b>	<b>4.263,04</b>	<b>171,80</b>	<b>6,00</b>	<b>53,00</b>	<b>969,00</b>	<b>159,00</b>	<b>30,00</b>	<b>110,00</b>	<b>239,00</b>	<b>97,00</b>	<b>286,00</b>
1	CX TRẦN BÌNH TRỌNG 1	-	510,88	-	10,00	14,00	-	12,00	-	6,00	32,00	8,00	-	4,00	8,00	32,00	-	2,00	11,00	3,00	10,00	-	-	6,00	18,00	1,00	-	-	499,90	6,40	-	2,00	58,00	21,00	-	10,00	14,00	6,00	18,00
2	CX TRẦN BÌNH TRỌNG 2	200,79	153,25	6,00	2,00	12,00	4,00	8,00	4,00	17,00	8,00	-	-	-	-	-	1,00	10,00	10,00	11,00	47,00	9,00	12,00	5,00	17,00	7,00	5,00	194,60	147,60	33,60	1,00	10,00	122,00	5,00	5,00	2,00	12,00	5,00	17,00
3	HÀ ĐỒNG 2	299,68	1.085,50	8,00	38,00	41,00	-	8,00	-	24,00	57,00	2,00	-	2,00	2,00	4,00	1,00	7,00	35,00	5,00	63,00	-	-	51,00	34,00	8,00	3,00	292,94	1.063,22	25,60	1,00	7,00	192,00	37,00	8,00	36,00	41,00	51,00	34,00
4	HÀ ĐỒNG 7	288,88	274,01	5,00	6,00	36,00	12,00	4,00	-	6,00	8,00	4,00	-	4,00	4,00	8,00	-	5,00	17,00	7,00	35,00	-	-	6,00	41,00	8,00	3,00	276,06	268,14	9,60	-	5,00	94,00	5,00	5,00	6,00	36,00	6,00	41,00
5	HOÀNG MAI 1	162,27	526,06	1,00	13,00	32,00	-	16,00	-	31,00	32,00	-	-	2,00	-	-	-	10,00	18,00	10,00	43,00	-	-	4,00	42,00	9,00	-	158,04	514,44	25,40	-	10,00	139,00	20,00	1,00	13,00	32,00	4,00	42,00
6	HUY ĐIỀN 10	36,39	742,29	-	18,00	34,00	-	12,00	-	25,00	32,00	3,20	2,00	4,00	4,00	4,00	4,00	10,00	15,00	16,00	21,00	-	-	6,00	47,00	10,00	1,00	35,44	711,68	43,20	4,00	10,00	141,00	20,00	-	18,00	34,00	6,00	47,00
7	ÔNG CỬ 3	579,56	1.083,74	11,00	25,00	70,00	-	28,00	-	11,00	80,00	4,00	-	4,00	4,00	8,00	-	9,00	44,00	9,00	63,00	-	-	19,00	87,00	13,00	-	564,30	1.058,06	28,00	-	9,00	223,00	51,00	11,00	25,00	70,00	19,00	87,00